PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 2

Viết số thành tổng · So sánh số có ba chữ số · sách Kết nối tri thức

Tuần 28

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị

458 = ☐ + ☐ + ☐

288 = ☐ + ☐ + ☐

763 = ☐ + ☐ + ☐

711 = ☐ + ☐ + ☐

222 = ☐ + ☐ + ☐

437 = ☐ + ☐ + ☐

Bài 2: Điền dấu >, <, =

462 ☐ 461

434 ☐ 433

679 ☐ 779

670 ☐ 680

449 ☐ 449

243 ☐ 234

184 ☐ 184

767 ☐ 867

308 ☐ 208

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. Số lớn nhất trong các số dưới đây là:

(A) 709 (B) 338 (C) 517 (D) 224

2. Số bé nhất trong các số dưới đây là:

(A) 935 (B) 589 (C) 199 (D) 366

Bài 4: Nối cách đọc với số

1. Ba trăm linh năm	●	●	a. 530
2. Ba trăm năm mươi	●	●	b. 503
3. Năm trăm ba mươi	●	●	c. 350
4. Năm trăm linh ba	●	●	d. 305

onthi.app Ôn thi · học như chơi, miễn phí, không quảng cáo

ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 28

Bài 1: Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị

458 = **400 + 50 + 8** 288 = **200 + 80 + 8** 763 = **700 + 60 + 3** 711 = **700 + 10 + 1**

222 = **200 + 20 + 2** 437 = **400 + 30 + 7**

Bài 2: Điền dấu >, <, =

462 > 461 434 > 433 679 < 779 670 < 680 449 = 449 243 > 234 184 = 184

767 < 867 308 > 208

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. **A** (709) 2. **C** (199)

Bài 4: Nối cách đọc với số

1 – **d** 2 – **c** 3 – **a** 4 – **b**

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án